

THÔNG BÁO BÁN ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đầu giá tài sản: Công ty đầu giá Hợp danh Năm Châu, số 76 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

2. Tên tổ chức có tài sản: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3. Thông tin về tài sản đầu giá:

3.1. Tài sản đầu giá là:

- **Về tài sản gắn liền với đất:** Bao gồm 18 hạng mục công trình kiến trúc gắn liền với khu đất có diện tích 8.146,4m² (Trong đó diện tích 7.275m² đất đã được nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm và cấp giấy chứng nhận QSDĐ, còn lại 871,4m² là phần diện tích đất chưa được nhà nước cho thuê và cấp giấy chứng nhận QSDĐ), thuộc thửa đất số 81, tờ bản đồ số 09, có địa chỉ tại Khu công nghiệp xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Trong 18 hạng mục công trình kiến trúc có 03 hạng mục công trình kiến trúc có một phần tài sản nằm trong phần diện tích đất chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ và 01 hạng mục công trình cụ thể là nhà kho chứa vật liệu có toàn bộ diện tích tài sản nằm trong diện tích đất chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ. (Kèm theo Phụ lục chi tiết về tài sản đầu giá).

- **Về động sản:** Các loại máy móc, thiết bị (gồm 42 loại máy móc, thiết bị). (Kèm theo Phụ lục chi tiết về tài sản đầu giá).

Toàn bộ tài sản nêu trên (Động sản và Tài sản gắn liền với đất) của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại tổng Hợp Thành Đạt (Nay chuyển đổi thành Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Tổng hợp Thành Đạt).

* **Tình trạng pháp lý của tài sản:** Tài sản thế chấp do cơ quan thi hành dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa kê biên, xử lý tài sản, kèm theo Biên bản ngày 04/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa; Tài sản trên phần diện tích đất chưa được nhà nước cấp giấy chứng nhận QSDĐ, khách hàng trúng đầu giá phải tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đề nghị xin được cấp giấy theo quy định, toàn bộ tài sản trên đã được Công ty cổ phần thông tin và thẩm định giá Tây Nam Bộ-SIAC – CN Thanh Hóa thẩm định theo Chứng thư thẩm định giá số: Vc.21/06/1006/BDS ngày 07/7/2021.



3.2. Giá khởi điểm, Bước giá:

- Giá khởi điểm để tổ chức đấu giá là: **15.586.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ năm trăm tám mươi sáu triệu đồng).**

Giá khởi điểm chưa bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí liên quan đến giao dịch chuyển nhượng tài sản và sang tên trước bạ theo quy định; chưa bao gồm chi phí đầu tư vào đất (nếu có). Khách hàng trúng đấu giá phải nộp các khoản trên theo quy định. Trường hợp tài sản đấu giá thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (VAT) thì khách hàng trúng đấu giá phải chịu khoản thuế giá trị gia tăng.

- **Bước giá:** Bước giá là phần cộng thêm để xác định giá khởi điểm của vòng đấu bổ sung. Áp dụng trong trường hợp sau khi công bố kết quả kiểm phiếu có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, hợp lệ. Đấu giá viên tổ chức vòng đấu bổ sung cho những khách hàng có giá bằng nhau theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp một vòng tại buổi công bố giá. Bước giá quy định là 1% mức giá trả cao nhất bằng nhau.

3.3. Tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- **Tiền mua hồ sơ:** 500.000 đ/01 hồ sơ (Năm trăm nghìn đồng trên một bộ hồ sơ).

- **Tiền đặt trước:** 3.000.000.000 đ/01 hồ sơ (Ba tỷ đồng trên một bộ hồ sơ).

4. Đối tượng, thành phần, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đủ điều kiện và năng lực đăng ký tham gia đấu giá và phải đáp ứng đủ điều kiện để được nhà nước cho thuê đất theo quy định.

4.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- Đơn cam kết về việc đã kiểm tra tình trạng của tài sản;
- CMND/CCCD, sổ hộ khẩu phải được photo chứng thực (đối với cá nhân)
- Đăng ký kinh doanh; Quyết định thành lập, Biên bản họp HĐQT, CMND người đại diện phải được photo chứng thực (đối với tổ chức, hộ gia đình).

Khách hàng tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá, văn bản ủy quyền phải được công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng theo quy định của Pháp luật.

4.3. Điều kiện được tham gia đấu giá:

- a) Thuộc các đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định.
- b) Phải nộp đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá và đảm bảo các nội dung quy định.
- c) Hồ sơ phải được thẩm định đủ điều kiện theo các tiêu chuẩn quy định.
- d) Nộp đủ tiền đặt trước theo quy định.
- đ) Chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá. Đối với trường hợp người đăng ký không thể tham gia đấu giá được thì có thể ủy quyền, việc ủy quyền phải đảm bảo theo quy định của Pháp luật.

5. Hình thức, phương thức đấu giá, cách thức trả giá hợp lệ:

5.1. Hình thức đấu giá: Bỏ phiếu kín gián tiếp. Khách hàng ghi đầy đủ thông tin vào phiếu trả giá bỏ vào phong bì (Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được

23
IG 7
J G
DA
A Ct
5A T

bọc bằng giấy đảm bảo tính bảo mật, bỏ vào phong bì có chữ ký của người tham gia đấu giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá) và nộp lại đơn vị tổ chức đấu giá cùng với việc nộp hồ sơ, tiền đặt trước. Tại buổi công bố giá, Đấu giá viên kiểm phiếu và công bố kết quả đấu giá.

5.2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên

5.3. Cách thức trả giá hợp lệ: Khách hàng trả từ giá khởi điểm trở lên.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản, giấy tờ về tài sản và tham khảo hồ sơ đấu giá:

6.1. Người tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu thực địa tài sản đấu giá thông tin tài sản được niêm yết công khai tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Năm Châu và UBND xã Hoàng Phú, chi cục THADS huyện Hoàng Hóa từ ngày **21/7/2021** đến hết ngày **03/8/2021** (trong giờ hành chính).

- Địa điểm xem tài sản: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Tổng hợp Thành Đạt có địa chỉ tại KM 11, Quốc lộ 1A Khu công nghiệp xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

6.2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và nộp phiếu trả giá: Từ ngày **21/7/2021** đến hết ngày **03/8/2021** (Trong giờ hành chính) tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Năm Châu.

6.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: **Từ ngày 03/8/2021 đến hết ngày 05/8/2021;**

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước bằng cách chuyển khoản hoặc gửi vào tài khoản **3500201017988** tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa.

Nội dung nộp tiền đặt trước: [Họ tên]. nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản thi hành án huyện Hoàng Hóa của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Tổng hợp Thành Đạt.

6.4. Thời gian tổ chức đấu giá: **9h30 ngày 06/8/2021** tại trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu.

Quý khách có nhu cầu xin liên hệ: Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu - địa chỉ: 76 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Điện thoại: 0378836613.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng Phú;
- CTTĐT Quốc Gia về ĐGTS;
- CTTĐT UBND Tỉnh Thanh Hóa;
- Báo Pháp Luật Việt Nam;
- Bên được thi hành án;
- Bên phải thi hành án;
- Lưu Vp Cty;

GIÁM ĐỐC



Đấu giá viên: Nguyễn Anh Đức

BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN BÁN ĐẤU GIÁ
(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số: 746/TB-NC ngày 16/7/2021)

I. Công trình kiến trúc trên đất nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672				
STT	Tên tài sản	Đơn vị	Diện tích	Kết cấu công trình
1	Nhà bảo vệ	md	17,20	Nhà cấp 4, 01 tầng mái bằng. Móng, khung cột, dầm và sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao xây gạch dày 0,15m. Toàn bộ tường, cột, dầm và trần trát phẳng, quét sơn. Nền bê tông, cửa đi khung theo pano tôn, cửa sổ nhôm kính, điện chiếu sáng lắp đặt hoàn chỉnh.
2	01 Cổng chính	tb	1,00	Gồm 02 trụ và 02 cổng inox. Kết cấu móng và trụ cổng bê tông cốt thép đổ tại chỗ kết hợp tường bao xây gạch, toàn bộ trụ trát phẳng bằng vữa xi măng cát. Cổng đẩy bằng mô tơ điện, cổng có khung gia công bằng inox SUS304 chạy trên dây thép dưới nền bê tông.
3	Tường rào hoa sắt trước	md	56,8	Kết cấu móng và trụ cổng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, kết hợp móng xây đá, chân tường xây gạch, ô thoáng lắp đặt hoa sắt, trụ và chân tường trát bằng phẳng bằng vữa xi măng cát.
4	Nhà điều hành	m2	1.098,90	Nhà cấp 3, 03 tầng, mái bằng kết hợp mái tôn. Kết cấu móng, khung cột, dầm, sàn và bàn thang bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao xây gạch. Riêng tầng 3 có vì kèo, xà gồ thép hình, mái lợp tôn, bê phốt xây ngàm. Toàn bộ tường, cột, trần trát phẳng, quét sơn. Nền lát gạch ceramic, tường trong phòng ốp gạch men, bậc cầu thang xây gạch lát đá, trụ, tay vịn và lan can cầu thang bằng inox SUS304. Cửa đi chính của kính cường lực kết hợp cửa sắt xếp, cửa đi thông phòng, cửa sổ pano gỗ kính, đường điện, đường ống cấp thoát nước, thiết bị điện và thiết bị vệ sinh lắp đặt hoàn chỉnh
5	Nhà gara ô tô	m2	67,20	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bằng, trên mái có chuồng nuôi chim. Kết cấu: Móng, khung cột, dầm và sàn bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao xây gạch, khu chuồng chim có khung bằng hộp inox, ô thoáng lắp đặt lưới thép. Toàn bộ tường, cột, dầm và trần trát phẳng, quét sơn, nền lát gạch Ceramic KT: 0,4x0,4m, cửa đi khung thép pano tôn, ô cửa sổ lắp đặt hoa sắt.



6	Nhà điều hành bộ phận sản xuất ống công li tâm	m2	646,80	nhà cấp 4, 02 tầng, mái bằng kết hợp mái chống nắng lợp ngói. Kết cấu: Móng, khung cột, dầm, sàn và ban thang nổi từ nhà điều hành sang bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao xây gạch, bê phốt xây ngầm. Mái chống nóng có tường thu hồi xây gạch, vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp ngói. Toàn bộ tường, cột, dầm và trần trát phẳng, quét sơn. Nền tầng 1 bê tông đổ tại chỗ, nền tầng 2 chưa lát gạch. Bậc cầu thang xây gạch, lát đá, trụ, tay vịn và lan can cầu thang bằng inox SUS304 kết hợp kính cường lực. Cửa đi chính cửa kính cường lực kết hợp của cuốn mô tơ điện, cửa sổ nhôm định hình pano kính. Phần điện, nước: Đường điện, đường ống cấp thoát nước lắp đặt hoàn chỉnh
7	Nhà sản xuất ống công li tâm	m3	35,59	(chỉ còn lại hàng cột trái). Gồm móng cột và 13 cột bê tông CT. KT: (0,85x0,3) x 7,55m, 01 dầm bê tông cốt thép 0,5m x 0,3m, dài 44m và 01 dầm bê tông cốt thép 0,3 x 0,3, dài 44m.
8	Nhà xưởng đúc cột điện	m2	777,6	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái tôn, KT: dài 28,8m, rộng 27m, cao cột 7,55m, cao nóc 15,15m. Diện tích sàn mái tôn: 777,6m ² . Kết cấu: Móng, khung cột và dầm bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mái có vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông.
9	Nhà kho chứa vật liệu	m2	269,50	Nhà cấp 4 bán mái, 01 tầng, mái tôn. Kết cấu: Móng, khung cột bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch chỉ dày: 0,22+0,11m. Mái có vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông, tường trát phẳng, quét sơn.
10	Nhà sản xuất cột điện bê tông	m2	558,25	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái tôn. Kết cấu: Móng, khung cột bê tông đổ tại chỗ, tường bao che dốc sau xây gạch chỉ dày: 0,22m. Mái có vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông, tường trát phẳng, quét sơn.
11	Bán bình tôn giữa nhà sản xuất cột điện và nhà xưởng 2	m2	185,07	Kết cấu: Vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông.
12	Nhà tạo hình	m2	725,63	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái tôn. KT: Nhà hình thang. Kết cấu: Móng, khung cột bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che xây gạch chỉ dày 0,22m. Mái có vì kèo, xà gỗ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông, tường trát phẳng, quét sơn

H.Đ.Đ.
CÔ
ĐÃ
HỢP
NĂM
T. ANH. I

13	Nhà nghỉ ca công nhân	m2	75,81	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bằng. Kết cấu: Móng, khung cột, dầm và sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch dày 0,22+0,11m. Toàn bộ tường, cột, dầm và trần trát phẳng, quét sơn. Nền lát gạch Ceramic KT: 0,4x0,4m, cửa đi, cửa sổ khung thép pano tôn, điện chiếu sáng lắp đặt hoàn chỉnh
14	Nhà xưởng 2	m2	3.330,0	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bằng. Kết cấu: Móng, khung cột và dầm giằng cột bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mái có vì kèo, xà gồ thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông. Tường bao xây gạch dày 0,22m trát phẳng, quét sơn kết hợp vách thung tôn.
15	Nhà ăn	m2	109,7	Nhà cấp 4, 01 tầng. Kết cấu: Móng, khung cột, dầm và sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch dày 0,22+0,11m. Toàn bộ tường, cột, dầm và trần trát phẳng, quét sơn, nền lát gạch Ceramic KT 0,4x0,4m, điện chiếu sáng lắp đặt hoàn chỉnh.
16	Nhà để xe công nhân	m2	56,0	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái ngói. Kết cấu: Móng và tường bao che xây gạch 0,22+0,11m, mái có vì kèo bằng thép hình, xà gồ, dui và mè bằng luồng mái lợp ngói, nền bê tông đổ tại chỗ.
17	Nhà nuôi gà (giữa nhà xe và nhà ăn)	m2	22,4	Nhà cấp 4, 01 tầng, mái ngói. Kết cấu: Móng và tường bao che xây gạch dày 0,22+0,11m, mái có vì kèo, xà gồ bằng thép hình, mái lợp tôn, nền bê tông đổ tại chỗ.
18	Sân đường bê tông	m3	134,4	Rộng 14m, dài 48m, dày 20cm.
II. 04 hạng mục Công trình kiến trúc một phần hoặc toàn bộ không nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672.				
1	Nhà kho chứa vật liệu	m2	262,2	Toàn bộ diện tích khu nhà không nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672.
2	Nhà điều hành - nhà hành chính	m2	6,40	Một phần diện tích khu nhà không nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672.
3	Nhà điều hành bộ phận sản xuất ống công ly tâm	m2	145,4	Một phần diện tích khu nhà không nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672.
4	Nhà sản xuất cột điện bê tông	m2	107,5	Một phần diện tích khu nhà không nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ số BP 923672.

23
 NG
 UG
 P DA
 M CT
 O A T.

III. Máy móc, thiết bị			
STT	Tên tài sản	Đơn vị	Số lượng
1	Máy quay li tâm (từ Φ 400 - Φ 1000, dài 14m)	Bộ	01
2	Công trục Q = 5 tấn, khẩu độ 14m	Bộ	01
3	Ray công trục: 6.000kg	Tb	01
4	Nồi hơi 500kg	Bộ	01
5	Khuôn cột điện ly tâm loại 10m	Bộ	02
6	Khuôn cột điện ly tâm loại 12m	Bộ	02
7	Máy đột dập liên hợp	cái	01
8	Máy phát điện ISUZU	cái	01
9	Công trục lăn hai dầm Q =20tấn, khẩu độ 14m	Bộ	01
10	Máy quay li tâm (từ Φ 300- Φ 2000, dài 4m)	Bộ	01
11	Khuôn ống công ly tâm Φ 300/40, dài 4m loe 2 đầu	Bộ	01
12	Khuôn ống công ly tâm Φ 400/40, dài 4m loe 2 đầu	Bộ	01
13	Khuôn ống công ly tâm Φ 800/40, dài 4m loe 2 đầu	Bộ	01
14	Khuôn ống công ly tâm Φ 1.000/100, dài 4m loe 2 đầu	Bộ	01
15	Khuôn ống công ly tâm Φ 300/50, dài 3m loe 2 đầu	Bộ	01
16	Khuôn ống công ly tâm Φ 600/60, dài 3m loe 1 đầu	Bộ	01
17	Khuôn ống công ly tâm Φ 1.000/100, dài 3m loe 1 đầu	Bộ	01
18	Khuôn ống công ly tâm Φ 500/50, dài 3m loe 1 đầu	Bộ	01
19	Khuôn ống công ly tâm Φ 750/80, dài 3m loe 1 đầu	Bộ	01
20	Trạm trộn bê tông thương phẩm công suất 30m ³ /giờ	Trạm	01
21	Máy quay li tâm (từ Φ 400- Φ 1000, dài 14m)	Bộ	01
22	Máy kéo thẳng thép	Bộ	01
23	Khuôn cột điện li tâm loại 7,5m	Bộ	03

Y/C //
A
NH
AU
HAY

24	Khuôn cột điện li tâm loại 8,5m	Bộ	03
25	Khuôn cột điện li tâm loại 10m	Bộ	03
26	Khuôn cột điện li tâm loại 12m	Bộ	05
27	Khuôn cột điện li tâm loại 14m (liền)	Bộ	01
28	Khuôn cột điện li tâm loại 14m (4m gốc)	Bộ	01
29	Khuôn cột điện li tâm loại 20m (10m gốc)	Bộ	01
30	Công trực 10 tấn ngoài trời	Cái	01
31	Công trực 20 tấn trong nhà	Cái	01
32	Công trực 10t trong nhà	Cái	01
33	Xe gòng vận chuyển cột	Cái	01
34	Khuôn cổng 800/80	Cái	01
35	Mặt chắn khuôn 800/80	Cái	05
36	Khuôn cổng 1500/120	Cái	01
37	Mặt chắn khuôn 1500/120	Cái	03
38	Khuôn cổng 2000/150	Cái	01
39	Mặt chắn khuôn 2000/150	Cái	02
40	Giá quần thép 1500-2000	Cái	02
41	Máy xả vữa vào khuôn	Cái	01
42	Đường dây và trạm biến áp	Trạm	01

H. D. * A. O.